

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành: Sư phạm Âm nhạc
Mã số: 52140221

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành: Sư phạm Âm nhạc
Mã số: 52140221

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-ĐHSG-ĐT
ngày tháng năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn)

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2016

MỤC LỤC

PHẦN 1 MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA.....	4
1.1. Mục tiêu chung.....	4
1.2. Mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra.....	4
1.2.1. Yêu cầu về kiến thức	4
1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng.....	4
1.2.3. Yêu cầu về thái độ	5
1.3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp	5
1.4. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	6
1.5. Các chương trình đã tham khảo	6
1.5.1. Các chương trình trong nước	6
1.5.2. Các chương trình nước ngoài.....	6
PHẦN 2 NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	7
2.1. Khái quát chương trình đào tạo.....	7
2.1.1. Đối tượng tuyển sinh và thời gian đào tạo.....	7
2.1.2. Cấu trúc chung của chương trình đào tạo	7
2.1.3. Điều kiện tốt nghiệp.....	7
2.1.4. Các điều kiện thực hiện chương trình đào tạo	8
2.2. Khung chương trình đào tạo.....	8
2.3. Cơ cấu các học phần của khối kiến thức chuyên ngành	10
2.4. Kế hoạch đào tạo theo tiến độ	10
2.5. Kế hoạch đào tạo theo tiến độ của khối kiến thức chuyên ngành.....	13
PHẦN 3 ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN	14
Nghệ thuật học đại cương	15
Lịch sử âm nhạc Việt Nam.....	20
Tin học âm nhạc	23
Thanh nhạc 1A	27
Thanh nhạc 1B	30
Nhạc cụ 1A.....	33
Nhạc cụ 1B.....	36
Phương pháp dạy học âm nhạc 1	39
Thực hành sư phạm 1Đ	42
Thực hành sư phạm 2Đ	46
Thực hành sư phạm 3Đ	50

Thực hành sư phạm 4Đ	55
Thanh nhạc 2A	59
Thanh nhạc 2B	62
Kỹ thuật hát hợp xướng 1	66
Kỹ thuật hát hợp xướng 2	69
Kỹ thuật hát hợp xướng 3	72
Kỹ thuật hát hợp xướng 4	75
Nhạc cụ 2A	78
Nhạc cụ 2B	81
Nhập môn sáng tác 1	84
Nhập môn sáng tác 2	87
Phương pháp dạy học âm nhạc 2	90
Múa 1	93
Múa 2	95
Múa 3	97
Ký xướng âm 1A	99
Ký xướng âm 1B	103
Ký xướng âm 2A	107
Ký xướng âm 2B	111
Chỉ huy hợp xướng 1	115
Lịch sử âm nhạc thế giới	118
Lý thuyết âm nhạc cơ bản	123
Phân tích tác phẩm	128
Hòa thanh 1	135
Hòa thanh 2	138
Thực tế chuyên môn	141
Thanh nhạc nâng cao 1	145
Thanh nhạc nâng cao 2	149
Nhạc cụ nâng cao 1	153
Nhạc cụ nâng cao 2	156
Phối hợp xướng	159
Thanh nhạc 3A	163
Thanh nhạc 3B	167

Nhạc cụ 3A.....	171
Nhạc cụ 3B.....	175
Ký xướng âm 3A.....	179
Ký xướng âm 3B.....	183
Chỉ huy hợp xướng 2.....	187
Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp	190

PHẦN 1

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo cử nhân sư phạm Âm nhạc có năng lực chuyên môn, đào tạo cho các khoa sư phạm của các trường văn hóa - nghệ thuật và môn âm nhạc tại các trường phổ thông.

1.2. Mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra

1.2.1. Yêu cầu về kiến thức

- Kiến thức chung:

Sinh viên cần tích lũy các kiến thức nền tảng cơ sở như Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Pháp luật đại cương, Tiếng Anh, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh, Nghệ thuật học đại cương, Tin học Âm nhạc, Lý luận về phương pháp dạy học và giáo dục âm nhạc ở các cấp học.

Biết tổ chức các hoạt động âm nhạc ở các trường, các cấp học.

- Kiến thức chuyên ngành:

Sinh viên cần nắm vững kiến thức chính của ngành qua các môn học chuyên ngành như Nhạc cụ Organ, Piano, Thanh nhạc, Chỉ huy hợp xướng, Lý thuyết âm nhạc cơ bản, Lịch sử âm nhạc thế giới, Múa, Kỹ thuật hát hợp xướng, Lịch sử âm nhạc Việt Nam, Nhập môn sáng tác, Phân tích tác phẩm, Hòa thanh, Ký xướng âm, Phối hợp xướng, Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp, Thanh nhạc nâng cao, Nhạc cụ nâng cao. Phương pháp dạy học và giáo dục âm nhạc ở các cấp học

- Kiến thức nghiệp vụ Sư phạm:

Sinh viên Sư phạm Âm nhạc cần nắm vững các kiến thức nghiệp vụ giáo dục qua các môn học như Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo, Phương pháp nghiên cứu Khoa học giáo dục, Tâm lý học đại cương, Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, Phương pháp giảng dạy Âm nhạc, Thực hành sư phạm Âm nhạc.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng

- Kỹ năng về nghiệp vụ Sư phạm.

Sinh cần có được kỹ năng Tổ chức, quản lý và trực tiếp giảng dạy về chuyên ngành âm nhạc ở các trường THCS, THPT, các trường Trung cấp, Cao đẳng, các Trung tâm văn hoá.

- Kỹ năng nghề

Sinh viên nắm vững thực hành hát đơn và hát tập thể. Hát các tác phẩm dân ca và romance, các tác phẩm truyền thống, trường ca và Aria nhỏ. Đọc tấu và phối khí trên đàn.

Thực hành tốt phương pháp dàn dựng chương trình tổng hợp, phương pháp dàn dựng hợp xướng.

Biết lập kế hoạch giảng dạy theo tuần, tháng, năm. Biết tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp.

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin

- Ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các thiết bị hiện đại trong dạy học.
- Khai thác thông tin từ mạng liên quan đến chuyên ngành âm nhạc.
- Sử dụng và cập nhật các phần mềm cơ bản hỗ trợ cho chuyên ngành.

1.2.3. Yêu cầu về thái độ

- Có đạo đức, ý thức trách nhiệm, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân ở địa phương và các quy định ở nhà trường.
- Có tinh thần đoàn kết, yêu mến học sinh.
- Đoàn kết, hợp tác giúp đỡ đồng nghiệp.
- Có tinh thần cầu tiến.
- Có quan điểm, thái độ lao động khoa học, nghiêm túc.
- Thường xuyên gắn dạy học với đời sống âm nhạc trong xã hội.
- Biết trân trọng di sản văn hóa dân tộc và nhân loại.

1.3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Có khả năng giảng dạy ở các trường THCS, THPT.
- Phục vụ giảng dạy ở các trường Trung học văn hóa nghệ thuật.
- Phục vụ cho các trung tâm văn hóa quận, huyện, các đài truyền hình.

- Lý luận và phê bình âm nhạc cho các chương trình văn nghệ.

1.4. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể nghiên cứu những ngành nghệ thuật chuyên sâu nhằm hoàn thiện chuyên môn và tiếp tục phát triển

Sinh viên có thể học những môn chuyên sâu như chuyên ngành Thanh nhạc, lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Âm nhạc, chỉ huy, sáng tác....

1.5. Các chương trình đã tham khảo

1.5.1. Các chương trình trong nước

- Chương trình đào tạo Nhạc viện Tp.HCM
- Chương trình đào tạo Học viện âm nhạc Quốc gia Việt Nam
- Chương trình đào tạo Học viện âm nhạc Quốc gia Huế
- Chương trình đào tạo Trường Đại học SPNghệ thuật TW Hà Nội
- Chương trình đào tạo Đại học Văn hoá Hà Nội
- Chương trình đào tạo Đại học Văn hoá Tp.HCM

1.5.2. Các chương trình nước ngoài

- Chương trình đào tạo Trường Julliard, Mỹ
- Chương trình đào tạo Nhạc viện Hoàng gia, Anh
- Chương trình đào tạo Nhạc viện Paris, Pháp
- Chương trình đào tạo Trường Berklee College of Music, Mỹ
- Chương trình đào tạo Trường Cleveland Institute of Music, Mỹ
- Chương trình đào tạo Trường Jacobs School of Music, Ấn Độ

DUYỆT TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO TRƯỞNG KHOA/NGÀNH
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Hoàng Quân

TS. My Giang Sơn

ThS. Lâm Trúc Quyên

PHẦN 2

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Khái quát chương trình đào tạo

2.1.1. Đối tượng tuyển sinh và thời gian đào tạo

- Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 04 năm.

2.1.2. Cấu trúc chung của chương trình đào tạo

Tổng số tín chỉ trong chương trình: **132** tín chỉ. Sinh viên phải tích lũy tối thiểu **132** tín chỉ đào tạo trong thời gian 04 năm; không kể 03 tín chỉ của môn học Giáo dục thể chất và 08 tín chỉ của môn học Giáo dục quốc phòng - An ninh, trong đó:

- Khối kiến thức chung: **25** tín chỉ
- Khối kiến thức cơ sở: **8** tín chỉ
- Khối kiến thức ngành: **47** tín chỉ
- Khối kiến thức chuyên ngành : **16** tín chỉ
- Khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm: **17** tín chỉ
- Thực tập nghề nghiệp: **11** tín chỉ.
- Khóa luận tốt nghiệp/các học phần thay thế: **8** tín chỉ

2.1.3. Điều kiện tốt nghiệp

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo theo quy định;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;
- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học do Hiệu trưởng quy định;
- Thỏa mãn một số yêu cầu về kết quả học tập đối với nhóm học phần thuộc ngành đào tạo chính và các điều kiện khác do Hiệu trưởng quy định;
- Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh và chứng chỉ Giáo dục thể chất đối với các ngành đào tạo không chuyên về quân sự và thể dục - thể thao;
- Có đơn gửi Phòng Đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học.

2.1.4. Các điều kiện thực hiện chương trình đào tạo

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đàn Organ, Piano, sách, tài liệu âm nhạc, mở nhóm nhỏ cho các học phần chuyên ngành

2.2. Khung chương trình đào tạo

TT	Tên học phần/môn học	Mã số	Số tín chỉ	Số tiết					Hệ số học phần	Mã số học phần học trước
				Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực địa	Cộng		
				Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận				
I	Khối kiến thức chung: 132 tín chỉ									
	Bắt buộc: 25/132 tín chỉ									
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	861001	5	75				75	1	
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	861002	2	30				30	1	861001
3	Đường lối cách mạng ĐCSVN	861003	3	45				45	1	861002
4	Giáo dục thể chất (I)	862101	1				30	30	0.5	
5	Giáo dục thể chất (II)	862102	1				30	30	0.5	862101
6	Giáo dục thể chất (III)	862103	1				30	30	0.5	862102
7	Giáo dục quốc phòng – An ninh (I)	862106	3	45						861003
8	Giáo dục quốc phòng – An ninh (II)	862107	2	30						
9	Giáo dục quốc phòng – An ninh (III)	862108	3				45			
10	Tiếng Anh I	866001	2	30				30	1	Điểm khảo sát \geq 50
11	Tiếng Anh II	866002	2	30				30	1	866001
12	Tiếng Anh III	866003	3	45				45	1	866002
13	Pháp luật đại cương	865006	2	30				30	1	
14	Nghệ thuật học đại cương	816240	2	30				30	1	
15	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	816022	2	30				30	1	
16	Tin học Âm nhạc	816030	2	15			15	30	1	
	Tự chọn: 00/00 tín chỉ									
II	Khối kiến thức cơ sở: 25/132 tín chỉ									
	Bắt buộc: 25/25 tín chỉ									
17	Thanh nhạc 1A	816301	1				15	15	1	
18	Thanh nhạc 1B	816202	2				30	30	1	
19	Nhạc cụ 1A	816302	1				15	15	1	
20	Nhạc cụ 1B	816212	2				30	30	1	
21	PPDH Âm nhạc 1	816033	2	30				30	1	816219
22	Tâm lý học đại cương	863001	2	30				30	1	

23	TLH lứa tuổi THCS và TLH sư phạm	763004	2	30				30	1	863001
24	Giáo dục học đại cương	863005	2	30				30	1	
25	Tổ chức HĐ dạy học và giáo dục ở trường THCS	763008	3	45				45	1	863005
26	PP nghiên cứu KHGD	863009	2	30				30	1	863004+08
27	Quản lý HCNN & QL Ngành GD-ĐT (THCS)	763012	2	30				30	1	763008
28	Thực hành sư phạm 1Đ	816111	1				30	30	0.5	
29	Thực hành sư phạm 2Đ	816112	1				30	30	0.5	816111
30	Thực hành sư phạm 3Đ	816113	1				30	30	0.5	816112
31	Thực hành sư phạm 4Đ	816114	1				30	30	0.5	816113
Tự chọn: 00/00 tín chỉ										
III	Khối kiến thức ngành: 47/132 tín chỉ									
Bắt buộc: 47/47 tín chỉ										
32	Thanh nhạc 2A	816203	2				30	30	1	816202
33	Thanh nhạc 2B	816204	2				30	30	1	816203
34	Kỹ thuật hát hợp xướng 1	816303	1				15	15	1	
35	Kỹ thuật hát hợp xướng 2	816208	2				30	30	1	816303
36	Kỹ thuật hát hợp xướng 3	816209	2				30	30	1	816208
37	Kỹ thuật hát hợp xướng 4	816210	2				30	30	1	816209
38	Nhạc cụ 2A	816213	2				30	30	1	816212
39	Nhạc cụ 2B	816214	2				30	30	1	816213
40	Nhập môn sáng tác 1	816026	2	15			15	30	1	816219
41	Nhập môn sáng tác 2	816027	2	15			15	30	1	816026
42	PPDH Âm nhạc 2	816034	2	30				30	1	816033
43	Múa 1	816221	2				30	30	1	
44	Múa 2	816222	2				30	30	1	816221
45	Múa 3	816223	2				30	30	1	816222
46	Ký xướng âm 1A	816304	1				15	15	1	
47	Ký xướng âm 1B	816225	2				30	30	1	816304
48	Ký xướng âm 2A	816226	2				30	30	1	816225
49	Ký xướng âm 2B	816227	2				30	30	1	816226
50	Chỉ huy hợp xướng 1	816069	2				30	30	1	
51	Lịch sử âm nhạc thế giới	816232	2	30				30	1	
52	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	816219	3	45				45	1	
53	Phân tích tác phẩm	816233	2	15			15	30	1	816219
54	Hòa thanh 1	816072	2	15			15	30	1	816219
55	Hòa thanh 2	816073	2	15			15	30	1	816072
Tự chọn: 00/47 tín chỉ										
IV	Khối kiến thức chuyên ngành: 16/132 tín chỉ									

TT	Tên học phần/môn học	Mã số	Số tín chỉ	Học kì									
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	
37	Kỹ thuật hát hợp xướng 4	816210	2				x						
38	Nhạc cụ 2A	816213	2			x							
39	Nhạc cụ 2B	816214	2				x						
40	Nhập môn sáng tác 1	816026	2					x					
41	Nhập môn sáng tác 2	816027	2						x				
42	PPDH Âm nhạc 2	816034	2				x						
43	Múa 1	816221	2		x								
44	Múa 2	816222	2			x							
45	Múa 3	816223	2				x						
46	Ký xướng âm 1A	816304	1	x									
47	Ký xướng âm 1B	816225	2		x								
48	Ký xướng âm 2A	816226	2			x							
49	Ký xướng âm 2B	816227	2				x						
50	Chỉ huy hợp xướng 1	816069	2				x						
51	Lịch sử âm nhạc thế giới	816232	2		x								
52	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	816219	3	x									
53	Phân tích tác phẩm	816233	2						x				
54	Hòa thanh 1	816072	2			x							
55	Hòa thanh 2	816073	2				x						
Tự chọn: 00/47 tín chỉ													
IV	Khối kiến thức chuyên ngành: 16/132 tín chỉ												
Kế hoạch đào tạo theo tiến độ của khối kiến thức chuyên ngành được ghi trong mục 2.5													
V	Thực tập: 11/132 tín chỉ												
56	Thực tế chuyên môn	816079	2					x					
57	Thực tập 1	863115	3						x				
58	Thực tập 2	863014	6									x	
VI	Khóa luận tốt nghiệp/các học phần thay thế: 8/132 tín chỉ												
59	Khóa luận tốt nghiệp	816099	8										
Các học phần thay thế KLTN			8										
60	Thanh nhạc nâng cao 1	816088	2							x			
61	Thanh nhạc nâng cao 2	816305	1								x		
62	Nhạc cụ nâng cao 1	816090	2							x			
63	Nhạc cụ nâng cao 2	816306	1								x		
64	Phối hợp xướng	816234	2							x			
Tổng cộng số tín chỉ tối thiểu phải tích lũy			132 tín chỉ										

2.5. Kế hoạch đào tạo theo tiến độ của khối kiến thức chuyên ngành

TT	Tên học phần/môn học	Mã số	Số tín chỉ	Học kì								
				1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Chuyên ngành: 16/132 tín chỉ											
	Bắt buộc: 16/16 tín chỉ											
65	Thanh nhạc 3A	816205	2					x				
66	Thanh nhạc 3B	816206	2						x			
67	Nhạc cụ 3A	816215	2					x				
68	Nhạc cụ 3B	816216	2						x			
69	Ký xướng âm 3A	816228	2					x				
70	Ký xướng âm 3B	816229	2						x			
71	Chỉ huy hợp xướng 2	816231	2					x				
72	Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp	816235	2							x		
	Tự chọn: 0/16 tín chỉ											

DUYỆT TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO TRƯỞNG KHOA/NGÀNH
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Hoàng Quân

TS. My Giang Sơn

ThS. Lâm Trúc Quyên